

Số: /KH-UBND

Mường Tè, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Kế hoạch số 374-KH/HU ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Mường Tè và Kế hoạch số 395-KH/BCSD ngày 22/7/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung của Kế hoạch số 374-KH/HU, ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 395-KH/BCSD ngày 22/7/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội trên địa bàn huyện về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 20); tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết.

Quán triệt sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn bám sát chức năng, nhiệm vụ của mình để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển KH&CN, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thế mạnh của địa phương theo từng năm và từng giai đoạn.

Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Chương trình hành động số 50-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 374-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 395-KH/BCSD, ngày 22/7/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và đổi mới sáng tạo để đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; chú trọng hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tiếp cận, vận dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh tế - xã hội và đời sống xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Nâng cao đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào tăng trưởng kinh tế thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoạt động đổi mới công nghệ.

- Hình thành 01 doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Phần đầu tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt 20% trong tổng số doanh nghiệp của huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 374-KH/HU, ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch số 395-KH/BCSD, ngày 22/7/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Lai Châu nhằm tạo chuyên môn mạnh mẽ trong tư duy, hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trọng tâm để thúc đẩy trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ quốc phòng - an ninh.

b) Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Kịp thời đề xuất các cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất và đời sống.

2. Đổi mới tư duy, triển khai thực hiện tốt chủ trương, cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các, thị trấn tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 45- NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm đặc thù của địa phương có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để hình thành các ngành nghề mới và các sản phẩm mới, giá trị gia tăng cao, nhất là lĩnh vực mà huyện Mường Tè có thế mạnh; tham gia vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn quốc; thực hiện tốt các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời gắn nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế của huyện.

b) Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn liên quan; UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; tham mưu UBND huyện triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện; tập trung phát triển sản phẩm chủ lực, có lợi thế của huyện dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường và có sức cạnh tranh cao trên thị trường.

c) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng và các phòng, ban ngành có liên quan tăng cường công tác cải cách hành chính, theo phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hướng dẫn các quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí để đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng; quy định về quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

e) Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông: Tăng cường công tác tuyên truyền nội dung Kế hoạch số 374-KH/HU, ngày 22/5/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Mường Tè về thực hiện Chương trình hành động số 50-CTr/TU, ngày 23/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế thông qua việc xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, bản tin trên cổng thông tin điện tử của huyện, hệ thống Đài truyền thanh từ huyện đến cơ sở trên địa bàn; thường xuyên phổ biến, giới thiệu về các kiến thức, thành tựu, kết quả nổi bật về ứng dụng khoa học

công nghệ; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Các cơ quan, ban, ngành; UBND các xã, thị trấn quan tâm đầu tư để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, nhân tài; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, nhằm nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ.

b) Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tập trung triển khai ứng dụng phát triển công nghệ nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và biến đổi khí hậu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào phát triển sản phẩm chủ lực của huyện, thực hiện chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

c) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút, sử dụng và trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; xây dựng kế hoạch đào tạo theo hướng bảo đảm chất lượng, đồng bộ, đủ về số lượng và cơ cấu ngành nghề chuyên môn đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, các lĩnh vực phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, chuyển đổi số.

4. Hình thành phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

a) Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn trong phạm vi, chức năng quản lý được giao có trách nhiệm thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống đổi mới sáng tạo để khuyến khích các tổ chức, cá nhân, nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo; chú trọng vùng trọng điểm và phát huy lợi thế của từng khu vực.

b) Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tăng cường các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của huyện nhằm thúc đẩy việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp khởi

nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn huyện; đồng thời tăng cường liên kết với các mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, các trung tâm đổi mới sáng tạo, các trung tâm nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong và ngoài tỉnh; triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với chuyên đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

a) Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn trên cơ sở cơ chế, chính sách của tỉnh khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đầu tư cơ sở vật chất để phát triển khoa học công nghệ của huyện đạt hiệu quả; phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030; Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập; Kế hoạch số 4592/KH-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh triển khai Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030.

b) Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp các cơ quan, ban, ngành có liên quan; UBND các xã, thị trấn tăng cường các hoạt động kết nối với các sàn giao dịch công nghệ quốc gia, của Tỉnh để tranh thủ sự hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động đổi mới công nghệ của doanh nghiệp trên địa bàn huyện; khuyến khích, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm của mình. Đẩy mạnh hướng dẫn đăng ký thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

c) Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại để đưa các sản phẩm OCOP của huyện vào các hệ thống siêu thị, cửa hàng kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn,... Chú trọng việc phát triển các điểm bán sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch; đẩy mạnh việc sản xuất các mặt hàng nông sản chủ lực đặc trưng của huyện và các sản phẩm OCOP, phối hợp các ngành các địa phương vận động các chủ thể tham gia hội chợ triển lãm thúc đẩy giao lưu giới thiệu hàng hóa sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Các cơ quan, ban, ngành huyện trong phạm vi quản lý được giao, chủ động đẩy mạnh hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trọng tâm, trọng điểm, theo lĩnh vực ưu tiên, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu

tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong đó, tích cực phối hợp, liên kết với các tổ chức nghiên cứu, các viện, trường đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ lớn trong và ngoài tỉnh; tập trung các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế và ưu tiên phát triển của huyện.

b) Phòng Kinh tế - Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan tham mưu triển khai các nội dung liên quan tại các hiệp định về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham mưu đoàn tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, triển lãm giới thiệu các thành tựu khoa học và công nghệ mới, tiên tiến trong và ngoài tỉnh, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ về giới thiệu, chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ lồng ghép triển khai thực hiện Kế hoạch này vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này về UBND huyện (*qua phòng Kinh tế và Hạ tầng*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tham mưu UBND huyện sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời thông tin về phòng Kinh tế - Hạ tầng để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện (d/c Giang);
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường Giang